

Số: 484/2021/BC-VIX

Hà Nội, ngày 28 tháng 07 năm 2021

BÁO CÁO QUẢN TRỊ RỦI RO Bán niên - 2021

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh
Ủy ban giám sát tài chính Quốc Gia

I. Bộ máy quản trị rủi ro

1) Thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng Quản trị của Công ty cổ phần chứng khoán VIX (VIX) có 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên độc lập. Phó chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức Tổng Giám đốc công ty.

2) Thành viên Ban kiểm soát/Ban kiểm toán nội bộ

Ban kiểm soát VIX gồm có 03 thành viên trong đó có 01 Trưởng ban.

Ban kiểm toán nội bộ công ty có 01 thành viên.

3) Thành viên Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng giám đốc công ty có 02 thành viên trong đó Tổng Giám đốc kiêm phó Chủ tịch HĐQT công ty. Phó tổng Giám đốc phụ trách các vấn đề về công nghệ.

II. Văn bản, quy trình, quy chế về quản trị rủi ro

1) Cơ cấu tổ chức của bộ máy quản trị rủi ro

- Chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên trong bộ máy quản trị rủi ro

(a) Hội đồng quản trị

Phê duyệt quy định chính sách và chiến lược quản lý rủi ro trong từng thời kỳ

Phê duyệt các hạn mức rủi ro tổng thể của Công ty.

Phê duyệt thẩm quyền cho Tổng giám đốc và giao trách nhiệm báo cáo nhằm đảm bảo hoạt động rủi ro được kiểm soát, đồng thời giám sát việc triển khai các chính sách, chiến lược rủi ro trên toàn hệ thống.

Chỉ đạo xử lý các tồn tại trong công tác quản trị rủi ro trên cơ sở Báo cáo của Tổng giám đốc, phòng QTRR và các phòng ban liên quan đến hoạt động rủi ro.

Chịu trách nhiệm trước Đại hội Đồng cổ đông về hoạt động quản trị rủi ro của Công ty.

(b) Ban kiểm soát

Giám sát toàn bộ hoạt động quản trị rủi ro tại Công ty, được quyền yêu cầu các đơn vị cung cấp số liệu, thông tin và giải trình các hoạt động (nếu cần) để thực hiện để giám sát việc quản lý và điều hành công ty.

(c) Ban Tổng giám đốc

Chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc triển khai công tác quản lý rủi ro trong mọi hoạt động trên cơ sở chính sách, chiến lược quản lý rủi ro do HĐQT ban hành.

Ban hành và giám sát thực hiện các quy định, quy trình về quản lý rủi ro phù hợp chiến lược, chính sách và hạn mức rủi ro đã được HĐQT phê duyệt.

Thực hiện báo cáo định kỳ/đột xuất lên HĐQT về công tác quản lý rủi ro và đưa ra đề xuất với HĐQT các điều chỉnh về chính sách để đảm bảo phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty.

Truyền đạt trên toàn hệ thống về tầm quan trọng của quản lý rủi ro; xây dựng văn hóa rủi ro trong toàn Công ty.

Đảm bảo đầy đủ về trang thiết bị và nguồn lực cần thiết cho các đơn vị nhằm thực hiện tốt công tác quản lý rủi ro trên toàn hệ thống trong hạn mức, kế hoạch được giao.

Đảm bảo chính sách quản lý rủi ro được rà soát hiệu quả, độc lập bởi các đơn vị có chuyên môn phù hợp.

- Cơ chế phân cấp thẩm quyền quyết định và trách nhiệm của từng thành viên

Việc phân cấp thẩm quyền trong hoạt động quản trị rủi ro được xác định thống nhất từ Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc cho tới phòng QTRR và các phòng ban/nghiệp vụ khác trong Công ty với mục đích để ngăn ngừa và hạn chế rủi ro một cách tối đa.

Để hoạt động quản trị rủi ro đạt hiệu quả cao, các cấp phải có trách nhiệm thực hiện công việc như sau:

(a) Trách nhiệm của Cấp có thẩm quyền phê duyệt (HĐQT/Tổng giám đốc)

Thực hiện phê duyệt theo đúng thẩm quyền.

Định hướng, triển khai các hoạt động quản trị rủi ro chung của toàn công ty, đưa ra các quyết định xử lý rủi ro một cách kịp thời khi phát sinh.

Chịu trách nhiệm trước pháp luật/Đại hội Đồng cổ đông/HĐQT theo từng cấp bậc về các quyết định liên quan đến việc xử lý rủi ro trong phạm vi thẩm quyền của mình.

Kiểm tra, giám sát hoạt động và xem xét các báo cáo quản trị rủi ro của Phòng QTRR.

(b) Trách nhiệm của Phòng Quản trị rủi ro

Tuân thủ các bước công việc quy định tại Quy trình quản lý rủi ro.

Thường xuyên theo dõi, đánh giá và đo lường các mức độ rủi ro tiềm ẩn. Đánh giá trạng thái tập trung rủi ro, thiệt hại thực tế phát sinh và thiệt hại dự đoán khi có rủi ro xảy ra trong các hoạt động nghiệp vụ tại công ty.

Là đầu mối tiếp nhận, thu thập các thông tin về rủi ro do các phòng/ban nghiệp vụ cung cấp đồng thời phối hợp với các đơn vị đó để đưa ra các biện pháp khắc phục, phòng ngừa rủi ro;

Là đầu mối tổ chức họp để phân tích, đề xuất các phương án xử lý rủi ro, trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Xây dựng các công cụ kiểm soát rủi ro, mô hình hoá và tự động hoá các quá trình quản trị rủi ro, cung cấp các thông tin về rủi ro cho các Phòng ban nghiệp vụ.

Tham mưu cho Ban lãnh đạo trong việc xây dựng các chính sách, chiến lược, hạn mức rủi ro cho từng bộ phận/nghiệp vụ.

Lập báo cáo Ban lãnh đạo về các rủi ro và kết quả việc xử lý rủi ro trong quá trình thực hiện công việc.

(c) Trách nhiệm phòng/ban liên quan:

Phối hợp với phòng QTRR để kịp thời phát hiện ra các rủi ro tiềm ẩn trong quá trình thực hiện nghiệp vụ.

Tham gia cùng với phòng QTRR xuyên suốt trong quá trình đánh giá, theo dõi và xử lý rủi ro.

2) Chính sách rủi ro

Công ty xây dựng chính sách quản lý rủi ro chủ động:

Công ty ban hành hệ thống các văn bản, quy trình, quy định nhằm hướng dẫn chi tiết các nghiệp vụ thực hiện. Hệ thống văn bản/quy trình/quy định này thường xuyên được điều chỉnh theo quy định pháp luật hiện hành và theo tình hình thực tế để đảm bảo mọi hoạt động của Công ty vừa tuân thủ quy định pháp luật, vừa giảm thiểu rủi ro trong quá trình tác nghiệp.

Thực hiện việc phân cấp phân quyền để hạn chế rủi ro. Hệ thống phân cấp phân quyền được thể hiện một phần tích hợp trong hệ thống công nghệ thông tin nội bộ (có cơ chế nhập/duyệt kèm hạn mức phê duyệt đối với từng vị trí trong công ty).

Đưa ra các hạn mức rủi ro cụ thể cho từng hoạt động nghiệp vụ và chung cho toàn công ty.

Xây dựng Phòng QTRR trực thuộc Ban Tổng Giám đốc có trách nhiệm thực hiện và kiểm soát toàn bộ hoạt động quản trị rủi ro của Công ty.

Trong hệ thống đánh giá hiệu quả làm việc của người lao động KPI, VIX xây dựng tiêu chí đánh giá việc phòng tránh rủi ro trong quá trình làm việc của họ.

3) Hạn mức rủi ro và đo lường rủi ro

a) Hạn mức rủi ro và đo lường rủi ro cho từng nghiệp vụ

Hạn mức rủi ro của từng nghiệp vụ được xác định căn cứ theo hoạt động chính của từng phòng/bộ phận, đặc biệt là các bộ phận kinh doanh. Đối với mỗi loại rủi ro, VIX xây dựng các hạn mức khác nhau căn cứ theo quy định pháp luật và tình hình hoạt động của công ty để đo lường và hạn chế rủi ro có thể phát sinh.

Đối với nghiệp vụ môi giới đặc biệt là hoạt động cho vay ký quỹ:

- Tổng hạn mức cho vay toàn công ty không vượt quá 200% vốn chủ sở hữu.
- Hạn mức cho vay đối với 01 cá nhân không vượt quá 3% vốn chủ sở hữu.
- Hạn mức cho vay 01 mã chứng khoán không vượt quá 10% vốn chủ sở hữu.

- Số lượng cho vay đối với 01 mã chứng khoán không vượt quá 5% số lượng chứng khoán niêm yết của mã đó.

Đối với nghiệp vụ tự doanh:

- Không đầu tư vào cổ phiếu hoặc phần vốn góp của công ty có sở hữu trên 50% vốn điều lệ của công ty chứng khoán trừ trường hợp mua cổ phiếu lô lẻ theo yêu cầu của khách hàng.
- Không đầu tư quá 70% vốn chủ sở hữu vào trái phiếu doanh nghiệp.
- Không đầu tư quá 20% tổng số cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đang lưu hành của một tổ chức niêm yết.
- Không đầu tư quá 15% vốn chủ sở hữu vào 01 tổ chức, dự án kinh doanh.
- Không đầu tư quá 70% vốn chủ sở hữu vào cổ phiếu, phần vốn góp và dự án kinh doanh trong đó không đầu tư quá 20% vốn chủ sở hữu vào cổ phiếu chưa niêm yết, phần vốn góp và dự án kinh doanh.
- Không đầu tư hoặc góp vốn quá 10% tổng số vốn góp của một công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc dự án kinh doanh.
- Không đầu tư quá 15% tổng số cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đang lưu hành của một tổ chức chưa niêm yết.

Đối với nghiệp vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán:

VIX chỉ cho phép thực hiện các hợp đồng bảo lãnh phát hành với tổng giá trị chứng khoán không được lớn hơn vốn chủ sở hữu và không được vượt quá 15 lần hiệu số giữa giá trị tài sản ngắn hạn và nợ ngắn hạn tính theo báo cáo tài chính quý gần nhất.

b) Hạn mức rủi ro và đo lường rủi ro cho tất cả các nghiệp vụ

Công ty áp dụng một số hạn mức tổng thể như:

Tổng nợ không vượt quá 500% vốn chủ sở hữu.

Nợ ngắn hạn tối đa bằng tài sản ngắn hạn.

Tỷ lệ an toàn tài chính luôn phải đảm bảo duy trì tối thiểu trên mức 180% vốn chủ sở hữu trong các kỳ.

4) Quy trình xác định rủi ro

VIX xây dựng quy trình xác định rủi ro bao gồm: nhận diện rủi ro, phân tích/đánh giá/đo lường rủi ro, theo dõi/kiểm soát rủi ro, báo cáo và xử lý rủi ro.

Quy trình này được áp dụng cho các loại rủi ro có thể xảy ra tại Công ty bao gồm rủi ro thị trường, rủi ro thanh toán, rủi ro thanh khoản, rủi ro pháp lý và rủi ro hoạt động.

Đối với mỗi loại rủi ro, công ty luôn xác định nguyên nhân tạo thành, hậu quả có thể xảy ra. Bằng cách phương thức định tính hoặc định lượng, phòng QTRR xây dựng ra các cách đánh giá rủi ro, chọn phương án xử lý rủi ro phù hợp, lập kế hoạch quản lý rủi ro này. Trong đó việc xác định các rủi ro trọng yếu là đặc biệt quan trọng đối với nhu cầu quản trị.

5) Kế hoạch dự phòng

Kế hoạch dự phòng của VIX được xây dựng cho những tình huống dự kiến sẽ làm ảnh hưởng tới việc hoạt động liên tục của công ty chứng khoán. VIX đưa ra các yêu cầu đối

với việc xây dựng kế hoạch dự phòng đặc biệt là nhu cầu phối hợp thực hiện, xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các phòng ban, nhân sự trong quá trình triển khai kế hoạch dự phòng khi cần.

Kế hoạch dự phòng được xây dựng theo các tiêu chí như sau:

- Xây dựng các tình huống nghiêm trọng ảnh hưởng tới hoạt động công ty, giả định thời gian ảnh hưởng, thời gian khôi phục trở lại.
- Phân quyền vai trò trách nhiệm cho người có thẩm quyền kích hoạt kế hoạch dự phòng, phân công công việc cụ thể cho từng nhân sự làm việc trực tiếp.
- Phương án dự phòng cụ thể gồm các hoạt động ứng phó, địa điểm thực hiện/hỗ trợ, các yêu cầu, quy tắc tác nghiệp khi triển khai kế hoạch.
- Xác định các phương án truyền thông tới khách hàng và đối tác khi có sự cố xảy ra.

III. Công tác kiểm tra giám sát của Công ty về quản trị rủi ro

1) Nội dung kiểm tra, giám sát

a) Tuân thủ pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Công ty đã xây dựng điều lệ hoạt động, các quy định nội bộ, quy trình, quy chế căn cứ trên nền tảng là các quy định của pháp luật về chứng khoán. Công ty có bộ phận pháp chế thường xuyên cập nhật các nội dung văn bản mới ban hành để rà soát, điều chỉnh các quy định nội bộ, quy trình, quy chế cho phù hợp.

Công ty xây dựng hệ thống công nghệ đảm bảo đáp ứng nhu cầu giao dịch của khách hàng cũng như việc quản trị nội bộ. Công ty đảm bảo luôn tuân thủ các quy định về báo cáo hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng, quý và năm theo quy định về luật chứng khoán cũng như quy định của các tổ chức niêm yết.

b) Tuân thủ quy trình, quy chế của Công ty

Các đơn vị, cá nhân trong Công ty phải thực hiện công việc tuân thủ theo quy trình, quy chế đã được ban hành. Giám sát việc tuân thủ quy trình, quy chế được giao trực tiếp cho bộ phận quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ của Công ty thực hiện.

Bộ phận Kiểm soát nội bộ chịu trách nhiệm chính trong việc kiểm tra tính tuân thủ của các phòng ban trên cơ sở so chiếu các quy trình nội bộ và quy định của pháp luật. Kế hoạch kiểm tra được phê duyệt hàng năm để làm căn cứ cho việc kiểm tra trong năm.

2) Số lần kiểm tra trong 06 tháng đầu năm

Việc kiểm tra được tiến hành tùy theo từng phòng ban nghiệp vụ với chu kỳ kiểm tra kiểm soát khác nhau.

Đối với các phòng ban liên quan tới nghiệp vụ Môi giới, việc kiểm tra/giám sát được thực hiện hàng ngày, theo tháng, theo quý và/hoặc khi có phát sinh bất thường tùy theo từng loại nghiệp vụ nhỏ.

Đối với phòng ban liên quan tới nghiệp vụ Tự doanh, nghiệp vụ tư vấn và bảo lãnh phát hành, việc kiểm tra được thực hiện theo quý.

Đối với các phòng ban khác như hành chính nhân sự, công nghệ thông tin, ... hoạt động kiểm tra được tiến hành hàng năm hoặc theo giai đoạn cụ thể tùy tình hình.

3) Báo cáo kết quả kiểm tra

Khi kết thúc hoạt động kiểm tra phòng KSNB và phòng QTRR có báo cáo gửi Tổng Giám đốc về thực trạng và kiến nghị cụ thể.

Trong 06 tháng đầu năm 2021, Công ty đã tuân thủ đúng quy định về tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ nợ và các hạn mức đầu tư.

Tại thời điểm 30/06/2021, tỷ lệ an toàn tài chính là: 787,51%; tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu là 34,24%.

Không có phát sinh sai phạm trọng yếu trong hoạt động của Công ty.

IV. Đánh giá tính độc lập ngăn ngừa xung đột lợi ích

1. Trung thực, tránh các xung đột về quyền lợi của người quản lý công ty

VIX quy định rõ về trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của người quản lý công ty trong điều lệ công ty. Đây là cơ sở để công ty ngăn chặn, phòng ngừa các xung đột quyền lợi có thể xảy ra.

VIX thực hiện các biện pháp ngăn ngừa xung đột về quyền lợi của người quản lý công ty theo các quy định pháp luật: không cho vay ký quỹ, không ưu tiên ưu đãi về giao dịch như là thứ tự đặt lệnh giao dịch... Phòng Kiểm soát nội bộ thường xuyên rà soát và cập nhật thông tin để đảm bảo thực hiện đúng theo quy định.

Theo đó, người quản lý Công ty đã tuân thủ trách nhiệm trung thực, tránh các xung đột về quyền lợi của người quản lý công ty theo điều 291 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

2. Giao dịch với người có liên quan

VIX luôn minh bạch trong các hoạt động giao dịch với người có liên quan. Phòng KSNB thường xuyên rà soát danh sách người có liên quan của công ty. Công ty chỉ thực hiện các giao dịch được phép theo luật định.

Sau khi phát sinh giao dịch với người có liên quan, Công ty thực hiện báo cáo, công bố thông tin đầy đủ theo quy định.

3. Giao dịch với cổ đông, người quản lý công ty và người có liên quan của các đối tượng này.

Công ty có bộ phận theo dõi, báo cáo và thực hiện công bố thông tin theo quy định nếu có phát sinh giao dịch với cổ đông người quản lý công ty và người liên quan của các đối tượng này. Công ty cũng quy định trong điều lệ về các giao dịch được phép thực hiện với nhóm đối tượng này cũng như những trường hợp cần xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông nếu muốn thực hiện.

4. Đảm bảo quyền hợp pháp của người có quyền lợi liên quan đến công ty

VIX thực hiện công bố thông tin doanh nghiệp minh bạch, kịp thời, đúng theo thời gian quy định của pháp luật. Các báo cáo tài chính bán niên và hàng năm luôn có kiểm toán đầy đủ.

VIX thực hiện công bố các kế hoạch kinh doanh, kế hoạch lợi nhuận và xin ý kiến, các báo cáo quản trị công ty đầy đủ, trung thực tại các kỳ đại hội để đảm bảo cổ đông, đối tác và các cơ quan quản lý luôn có được đầy đủ các thông tin cần thiết.

Đối với khách hàng của công ty, VIX luôn cố gắng xây dựng một hệ thống giao dịch hiệu quả, thông suốt và công bằng với mọi khách hàng. Công ty luôn chú trọng đầu tư về công

nghe để đảm bảo giao dịch an toàn, tiện lợi với nhiều kênh giao dịch khác nhau nhằm đáp ứng nhu cầu khác nhau của các khách hàng.



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Tuyết

